|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY**.............................................  Số: /UQ-TN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

*................................, ngày........tháng........năm ....................*

**GIẤY ỦY QUYỀN**

*(Về việc ký kết hợp đồng lao động)*

* Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015;
* Căn cứ Bộ luật lao động năm 2019;
* Căn cứ Nghị định 145/2020/NĐ-CP hướng dẫn bộ luật lao động

- Căn cứ Điều lệ công ty .............................................................................................

# NGƯỜI ỦY QUYỀN:

Ông (bà): ...............................................................................................................................

Chức vụ: Giám đốc Công ty ................................................................................................

Địa chỉ: ..................................................................................................................................

# NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Ông (bà): ...............................................................................................................................

CMND số:..............................................................................................................................

Chức vụ: ................................................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................................

# NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

1. Người được ủy quyền được quyền đại diện Công ty........................................................ :

ký kết các hợp đồng ,

các chứng từ, văn bản liên quan đối với các trường hợp ......................................................

...............................................................................................................................................

2. Người được ủy quyền được sử dụng con dấu của Công ty ...............................................

trong việc ký kết các hợp đồng, văn bản, chứng từ nêu trên.

3. Người được ủy quyền có trách nhiệm thực hiện các công việc theo ủy quyền và không được phép ủy quyền lại.

# THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

Giấy ủy quyền này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký cho đến khi có văn bản khác thay thế và không bị giới hạn hiệu lực bởi thời hạn 01 (một) năm theo quy định tại điều 582 Bộ luật dân sự.

# NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN NGƯỜI ỦY QUYỀN